

Bản án số: 123/2024/HS-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thanh
2. Ông Nguyễn Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Thứ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106A/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 27/2024/TB-TA ngày 26/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Anh Tuấn; Tên gọi khác: Không có;

Giới tính: Nam; Sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Chùa, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 11/12;

Họ và tên bố: Phạm Văn Thê, sinh năm 1965;

Họ và tên mẹ: Thân Thị Kim Dung, sinh năm 1971;

Gia đình có 02 chị em, bản thân Tuấn là con thứ nhất;

Vợ con: chưa có;

Nhân thân: Bản án số 105/2012/HSST ngày 09/05/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 02 năm tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 13/10/2013. Đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và phần án phí dân sự sơ thẩm ngày 24/7/2012.

Tiền án:

+ Bản án số 53/2019/HSST ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản trộm cắp trị giá 2.598.000 đồng). Chấp hành xong án phạt tù ngày 25/04/2020.

+ Bản án số 12/2021/HS-ST ngày 08/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản trộm cắp trị giá 20.479.000 đồng), chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/07/2023;

Tiền sự: Không có

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện Lạng Giang (có mặt tại phiên tòa).

* **Người bị hại:** Bà Đỗ Thị Viên, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn Ông, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt tại phiên tòa).

* **Người làm chứng:** Ông Đỗ Văn Lộc, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Ông, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Anh Tuấn, sinh năm 1992, trú tại Tổ dân phố Chùa, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, thường xuyên đi lang thang, không có nơi ở cố định.

Khoảng 15 giờ ngày 02/10/2024, Tuấn đi bộ một mình từ Tổ dân phố số 3, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang theo đường Quốc lộ 1A đến khu dân cư thôn Ông, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang mục đích tìm người có tài sản để sơ hở để thực hiện hành vi trộm cắp. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Tuấn trèo tường bao đột nhập vào sân của gia đình bà Đỗ Thị Viên, sinh năm 1966 trú tại thôn Ông, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, Tuấn đứng ở sân quan sát thấy nhà vắng người, cửa chính đóng nên đã di chuyển đến vị trí cửa chính của gia đình bà Viên, mở cửa đi vào nhà thì phát hiện thấy dưới nền nhà ở vị trí gần bàn uống nước có để một chiếc điện thoại di động màu đỏ, được bọc ốp màu nâu viền màu đen, Tuấn cầm điện thoại lên thì thấy bị khoá màn hình, không mở được máy nên Tuấn dứt chiếc điện thoại vào túi quần bên trái rồi đi ra khỏi nhà. Khi Tuấn đi ra đến sân thì bị bà Viên phát hiện, túm áo Tuấn hỏi “Mày vào đây làm gì, mày lấy cái gì của nhà tao” rồi hô hoán gọi ông Lộc là hàng xóm nhà bên cạnh sang. Thấy ông Lộc từ nhà bên chạy sang, cùng bà Viên giữ mình lại, Tuấn liền nói với bà Viên “Cháu chưa lấy gì, chỉ mới lấy được cái điện thoại” rồi rút điện thoại từ túi quần bên trái đưa trả lại cho bà Viên. Sau đó, Tuấn vung tay bà Viên ra để bỏ chạy ra đường thôn thì bị người dân không chể, báo cơ quan Công an đến giải quyết.

Ngày 02/10/2024, Công an xã Hương Lạc tiếp nhận đơn trình báo của bà Đỗ Thị Viên, đồng thời tạm giữ đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme C3, màu đỏ, có số IMEI 1 860750042542612, số IMEI 2 860750042542604 và 01 chiếc ốp cao su màu nâu viền màu đen đã cũ.

Cùng ngày 02/10/2024, tại Công an xã Hương Lạc, Phạm Anh Tuấn đầu thú về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Tại Kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTS ngày 03/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang, kết luận:

"- Giá trị 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Realme C3, màu đỏ, có số IMEI 1 860750042542612, số IMEI 2 860750042542604 đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 02/10/2024, có giá là 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Giá trị 01 (một) chiếc ốp cao su màu nâu viền màu đen đã cũ, tại thời điểm ngày 02/10/2024, có giá là 5.000 đồng (Năm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản định giá là: 955.000 đồng (Chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng)".

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 12/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang (VKS) đã truy tố bị cáo Phạm Anh Tuấn về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. VKS truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được Hội đồng xét xử (HĐXX) công bố lời khai, bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện VKS đã phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Anh Tuấn 07 tháng đến 09 tháng tù giam, thời hạn tù từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/10/2024; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị về án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, nhận thức hành vi của mình đã thực hiện là sai, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: HĐXX thấy, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng những người này vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra những người này đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh: Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Phạm Anh Tuấn, sinh năm 1992, trú tại Tổ dân phố Chùa, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang là đối tượng nghiện ma túy, đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích.

Khoảng 16 giờ ngày 02/10/2024, Tuấn có hành vi đột nhập vào nhà bà Đỗ Thị Viên, sinh năm 1966 trú tại thôn Ông, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme C3, màu đỏ, có số IMEI 1 860750042542612, số IMEI 2 860750042542604 được gắn 01 chiếc ốp cao su màu nâu viền màu đen, trị giá 955.000 đồng của bà Viên.

Xét thấy bị cáo Phạm Anh Tuấn là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật song do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. VKS đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, lười lao động, trộm cắp tài sản để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu và hoang mang trong quần chúng nhân dân cũng như gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bản án số 105/2012/HSST ngày 09/05/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 02 năm tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 13/10/2013. Đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và phần án phí dân sự sơ thẩm ngày 24/7/2012.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; quá trình điều tra, truy tố bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Trong vụ án này bị cáo đã chấp hành xong bản án số 12/2021/HSST ngày 08/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, chưa được xóa án tích tuy nhiên bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà nay tiếp tục có hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét thấy hiện tại bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra xác định 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Realme C3, màu đỏ, có số IMEI 1 860750042542612, số IMEI 2 860750042542604 và 01 (một) chiếc ốp cao su màu nâu viền màu đen đã cũ là tài sản của bà Đỗ Thị Viên, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho bà Viên nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bà Đỗ Thị Viên không yêu cầu Phạm Anh Tuấn phải bồi thường về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Các vấn đề khác:

Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật, hình phạt, tội danh:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Anh Tuấn 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 03/10/2024. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBNTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

- Buộc bị cáo Phạm Anh Tuấn phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Công an huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Cơ quan THAHS và Cơ quan điều tra - Công an huyện Lạng Giang;
- UBND TT Cao Thượng, huyện Tân Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương